

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 580/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Nơi ĐKKHKT: Xóm 9 thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Tạm trú: Tổ 9 khu 7, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1980;

Nơi ĐKKHKT: Xóm 9 thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Tạm trú: Tổ 9 khu 7, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Bị đơn: Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1980;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Quốc T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Phạm Hồng N, sinh ngày 07/01/2010 đến tuổi thành niên. Anh Phạm Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Phạm Đức H, sinh ngày 06/6/2007 đến tuổi thành niên. Chị T và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 26/10/2021, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000127 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Tp H;*
- *THADS Tp H;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Mạnh Chiến